

Số: **02** /2021/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **12** tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Yên Bái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế;

Thực hiện Kết luận số 93-KL/TU ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 32/TT.HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Yên Bái;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 02/TTr-SYT ngày 12 tháng 01 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Yên Bái; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

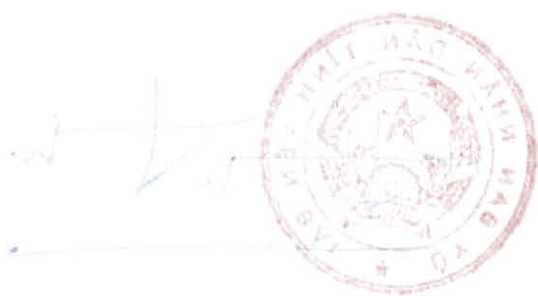
Nơi nhận: *nh*

- Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra văn bản);
- Như Điều 3 QĐ;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TKTH, TC. *✓*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Huy Tuấn



Yên Bái, ngày 12 tháng 3 năm 2021

QUY ĐỊNH

Về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Yên Bái

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02 /2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021

của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Yên Bái.

2. Những nội dung liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế không quy định tại Quy định này thực hiện theo Thông tư số 07/2020/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, đơn vị y tế thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Yên Bái.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng tiêu chuẩn, định mức và thay thế xe ô tô chuyên dùng

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế tại Quy định này được sử dụng làm căn cứ để: Lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, mua sắm, bố trí khoán kinh phí sử dụng, thuê dịch vụ xe ô tô; quản lý, sử dụng, điều chuyển và xử lý xe ô tô chuyên dùng.

2. Việc trang bị xe ô tô chuyên dùng phải phù hợp với nhiệm vụ, đồng thời phải xem xét đến tần suất và hiệu quả sử dụng đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; trong phạm vi tiêu chuẩn, định mức quy định, chỉ được thực hiện khi có nguồn kinh phí đảm bảo và được trang bị theo lộ trình, phù hợp với khả năng của ngân sách.

3. Đối với xe ô tô chuyên dùng đã hết niên hạn hoặc không đủ tiêu chuẩn kỹ thuật để tiếp tục sử dụng thì thực hiện thanh lý. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

4. Các trường hợp xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế được tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tài trợ cho các cơ quan, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực y tế của tỉnh sẽ được sử dụng tại cơ quan, đơn vị đó và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

5. Giá xe ô tô làm căn cứ xác định tiêu chuẩn, định mức trong trường hợp giao, điều chuyển xe ô tô đã qua sử dụng là giá trị còn lại trên sổ kế toán hoặc giá trị đánh giá lại theo quy định của pháp luật (đối với xe ô tô chưa được theo dõi giá trị trên sổ kế toán hoặc trường hợp phải đánh giá lại khi xử lý theo quy định của pháp luật).

6. Chủng loại, mức giá xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quy định này làm căn cứ để xác định tiêu chuẩn, định mức trong trường hợp mua mới, điều chuyển xe. Không áp dụng để xác định tiêu chuẩn, định mức đối với những xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị đang sử dụng nhưng có chủng loại thấp hơn hoặc cùng chủng loại nhưng có nguyên giá theo sổ kế toán cao hơn so với mức giá quy định tại Quy định này.

Chương II

TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG TRONG LĨNH VỰC Y TẾ

Điều 4. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng

1. Xe ô tô cứu thương: Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô cứu thương được căn cứ vào số giường bệnh của cơ sở y tế có giường bệnh: Chi tiết Phụ lục số 01 đính kèm.

2. Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng (trừ xe cứu thương) có kết cấu đặc biệt, gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế (đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng, mức giá) trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị: Chi tiết Phụ lục số 02 đính kèm.

Điều 5. Giá mua xe ô tô chuyên dùng

1. Giá mua xe ô tô chuyên dùng là giá bán xe trên thị trường tại thời điểm mua sắm đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật; chưa bao gồm lệ phí trước bạ, lệ phí cấp biển số xe, phí bảo hiểm, phí đăng kiểm, phí bảo trì đường bộ liên quan đến việc sử dụng xe.

2. Trường hợp xe ô tô được miễn các loại thuế thì phải tính đủ số thuế được miễn để xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng. Trường hợp điều chuyển, tiếp nhận xe ô tô đã qua sử dụng thì giá xe ô tô làm căn cứ xác định tiêu chuẩn, định mức là giá trị còn lại trên sổ sách kế toán hoặc giá trị đánh giá lại theo quy định của pháp luật (đối với xe ô tô chưa được theo dõi giá trị trên sổ kế toán hoặc trường hợp phải đánh giá lại khi xử lý theo quy định của pháp luật).

3. Nguồn kinh phí đầu tư, mua sắm xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, gồm: ngân sách nhà nước; các loại kinh phí có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước (quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, nguồn thu phí dịch vụ...); vốn vay, nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA (trừ trường hợp có Hiệp định thỏa thuận riêng); nguồn hỗ trợ, tài trợ, biếu tặng của các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này để đảm bảo việc trang bị, quản lý, sử dụng xe ô tô đúng đối tượng, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

2. Phối hợp với Sở Tài chính tổ chức rà soát, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện sắp xếp, bố trí lại số xe ô tô chuyên dùng hiện có của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xử lý xe ô tô chuyên dùng dôi dư theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị được trang bị xe ô tô có trách nhiệm ban hành Quy chế quản lý, sử dụng xe ô tô thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc có kiến nghị đề xuất, các ngành, cơ quan, đơn vị, các tổ chức kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Huy Tuấn

Phụ lục số 01:

**TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC XE Ô TÔ CỨU THƯƠNG TRANG BỊ CHO CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
TRONG LĨNH VỰC Y TẾ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **02** /2021/QĐ-UBND ngày **12** tháng **3** năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

STT	Tiêu chuẩn cơ sở y tế	Số lượng tối đa (chiếc)	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Mục đích sử dụng
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
1	Dưới 50 giường bệnh	1	740	Vận chuyển cấp cứu người bệnh,...
2	Từ 50 đến dưới 100 giường bệnh	2	740	Vận chuyển cấp cứu người bệnh,...
3	Từ 100 đến dưới 200 giường bệnh	3	740	Vận chuyển cấp cứu người bệnh,...
4	Từ 200 đến dưới 300 giường bệnh	4	740	Vận chuyển cấp cứu người bệnh,...
5	Từ 300 giường bệnh trở lên, nếu tăng thêm 150 giường bệnh thì định mức được thêm 01 xe.		740	Vận chuyển cấp cứu người bệnh,...

Phụ lục số 02:

TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG (TRỪ XE CỨU THƯƠNG) TRONG LĨNH VỰC Y TẾ TRANG BỊ CHO CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

(Ban hành kèm theo Quyết định số **02** /2021/QĐ-UBND ngày **12** tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

STT	Tên đơn vị	Chủng loại tối đa xe chuyên dụng	Số lượng tối đa (chiếc)	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Mục đích sử dụng
1	2	3	4	5	6
1	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Xe 07 chỗ, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	1.250	Xe vận chuyển các mẫu thực phẩm
2	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Xe bán tải, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	2	810	- Xe vận chuyển vắc xin, sinh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm - Xe chở máy phun và hóa chất lưu động
		Xe 07 chỗ, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	1.250	Xe phục vụ phòng, chống dịch
3	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc – Mỹ phẩm – Thực phẩm	Xe bán tải, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	810	Phục vụ lấy mẫu thuốc, mỹ phẩm...
4	Trung tâm Pháp Y	Xe bán tải, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	810	Phục vụ công tác Pháp y
5	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái	Xe 07 chỗ, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	2	1.250	- Phòng chống dịch, vận chuyển máu, vắc xin, sinh phẩm. - Phục vụ chỉ đạo tuyến: Đưa đón cấp nhân viên y tế, trang thiết bị chỉ đạo tuyến
6	Bệnh viện Sản - Nhi	Xe 07 chỗ, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	1.250	Phục vụ chỉ đạo tuyến: Đưa đón cấp nhân viên y tế, trang thiết bị chỉ đạo tuyến
		Xe tải 2,5 tấn có gắn thiết bị chuyên dùng	1	460	Vận chuyển chất thải xử lý rác thải y tế theo cụm
7	Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Lộ	Xe 07 chỗ, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	1.250	Phục vụ chỉ đạo tuyến: Đưa đón cấp nhân viên y tế, trang thiết bị chỉ đạo tuyến
8	Bệnh viện Nội tiết	Xe 07 chỗ, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	1.250	Phục vụ chỉ đạo tuyến: Đưa đón cấp nhân viên y tế, trang thiết bị chỉ đạo tuyến
9	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	Xe 07 chỗ, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	1.250	Phục vụ chỉ đạo tuyến: Đưa đón cấp nhân viên y tế, trang thiết bị chỉ đạo tuyến
12	Trung tâm Y tế thành phố	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...
13	Trung tâm Y tế thị xã Nghĩa Lộ	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...

STT	Tên đơn vị	Chủng loại tối đa xe chuyên dụng	Số lượng tối đa (chiếc)	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Mục đích sử dụng
1	2	3	4	5	6
14	Trung tâm Y tế huyện Yên Bình	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...
15	Trung tâm Y tế huyện Văn Yên	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...
16	Trung tâm Y tế huyện Lục Yên	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...
		Xe bán tải, 02 cầu có gắn thiết bị chuyên dùng	1	810	Vận chuyển chất thải xử lý rác thải y tế theo cụm
17	Trung tâm Y tế huyện Trấn Yên	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...
18	Trung tâm Y tế huyện Văn Chấn	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	810	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...
19	Trung tâm Y tế huyện Trạm Tấu	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...
20	Trung tâm Y tế huyện Mù Cang Chải	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	1.250	Phòng chống dịch, vận chuyển vắc xin, sinh phẩm,...